

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KVX
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 9 - 2025
V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KVX - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh

2. Ông Lê Hoàng Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quỳnh Trang, Thư ký Tòa án nhân dân KVX – Cần Thơ.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân KVX - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 385/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp DT, xã ĐTh, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn H1, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp DT, xã ĐTh, thành phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn và bị đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Trần Thị H trình bày :

Bà và ông Nguyễn Tấn H1 chung sống có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2004. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 người con tên Nguyễn Nhật H3, sinh ngày 06/02/2006 và Nguyễn Việt Tr, sinh ngày 21/8/2008. Thời gian hạnh phúc không bao lâu thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình

không hợp nhau, thường xuyên cãi vã. Cả hai đã cố gắng cho nhau cơ H1 sửa chữa, hàn gắn nhưng không có kết quả. Đến nay cả hai đã không sống cùng nhau. Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu được ly hôn với ông H1.

Về con chung: Hiện nay cháu H3 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên bà không yêu cầu giải quyết. Cháu Tr hiện đang sống cùng ông H1, bà đồng ý giao cháu Tr cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Tấn H1 trình bày: Ông và bà Trần Thị H kết hôn năm 2005 và chung sống với nhau được 02 người con là Nguyễn Nhật H3, sinh năm 2006 và Nguyễn Việt Tr, sinh năm 2008. Đến năm 2025 vợ chồng ông không còn tiếng nói chung. Nay ông đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà H. Ông và bà H không có tài sản chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Cháu H3 đã trưởng thành nên ông không yêu cầu giải quyết, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Tr. Không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời, ông H1 yêu cầu giải quyết vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn H1 có địa chỉ thường trú tại ấp ĐT, xã ĐTh, thành phố Cần Thơ. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân K VX – Cần Thơ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Tấn H1 chung sống và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa bà H và ông H1 là tự nguyện và hợp pháp. Bà H xác định vợ chồng bà phát sinh mâu thuẫn trong quá trình chung sống và không còn chung sống cùng nhau. Ông H1

đồng ý ly hôn và cũng không có thiện chí hàn gắn quan hệ hôn nhân, chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông H1 lâm vào tình trạng trầm trọng không thể hàn gắn. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H và ông H1.

[3] Về con chung: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Tấn H1 thống nhất xác định cháu Nguyễn Nhật H3 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu xem xét, giải quyết. Ông H1 yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Tr, bà H đồng ý với yêu cầu này của ông H1. Cháu Tr cũng có nguyện vọng được sống cùng ông H1. H1 đồng xét xử giao cháu Tr cho ông H1 trực tiếp nuôi dưỡng, bà H được quyền chăm sóc, thăm nom cháu Tr mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Tấn H1 xác định không có tài sản chung và không có nợ chung. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[5] Về án phí: Bà H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H1 về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H1 về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị H đối với ông Nguyễn Tấn H1.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Việt Tr, sinh ngày 21/8/2008 cho ông Nguyễn Tấn H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị H được quyền chăm sóc, thăm nom cháu Tr mà không ai được quyền cản trở. Cháu Nguyễn Nhật H3 đã trưởng thành và phát triển bình thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về nợ chung và tài sản chung: Các đương sự xác định không có nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Trần Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001256 ngày 25/7/2025 tại cơ quan thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ được chuyển thu án phí.

5. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TANDTPCT;
- VKSND KV3-CT;
- Phòng THADS KV3-CT;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Ngọc Diễm